

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi ngày 05/8/2019 và hồ sơ kèm theo; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4267/STNMT-TNN ngày 19/9/2019, kèm theo văn bản số 4266/TĐHS-STNMT ngày 19/9/2019 thẩm định hồ sơ báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi, địa chỉ: tại số 121 - Lê Trung Đình, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ sinh hoạt, hoạt động sản xuất, tưới cây và phòng cháy chữa cháy của Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Nằm trong khuôn viên Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi tại địa chỉ số 121 Lê Trung Đình, Phường Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tầng chứa nước khai thác: Holocen (qh).

4. Tổng số giếng khai thác: 02 giếng khoan.
5. Tổng lượng nước khai thác: 30 m³/ngày đêm với chế độ khai thác 365 ngày trong Năm.
6. Thời hạn của giấy phép: 05 năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 108 độ, múi chiếu 3 độ)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước
	X (m)	Y (m)			Từ	Đến			
GK-1	1672.888	586.673	15	8	-7,5	-14	-2,5	-3,27	Holocen
GK-2	1673.000	586.575	15		-7,5	-13	-2,7	-3,45	Holocen

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.
2. Thực hiện việc quan trắc lưu lượng, mực nước, chất lượng nước trong quá trình khai thác và truyền thông tin, số liệu theo quy định để Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, kiểm tra, giám sát.
3. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.
4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.
5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.
6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.
7. Định kỳ 06 tháng/lần báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 30/6 và 15/12 hàng năm), tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình.
8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.
9. Thực hiện việc bảo vệ nguồn nước trong quá trình khai thác theo quy định.

10. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Quảng Ngãi định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

2. Thực hiện việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND Phường Trần Hưng Đạo; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP (NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc82).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính